

Số: 36 /2020/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Bát Xát,  
huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**  
**KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;*

*Xét Tờ trình số: 263/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai dự thảo Nghị quyết đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 269/BC-BVHXH ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai như sau:**

1. Đặt tên 03 đường trên địa bàn thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

STT	Tên đường	Giới hạn		Quy mô	
		Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)

1	Đường Hùng Vương	Cổng chào Thị trấn Bát Xát	Quy hoạch số 03 qua ngã ba đường rẽ vào Bệnh viện đa khoa huyện Bát Xát hướng về xã Bản Qua	2.800	10
2	Đường Hoàng Liên	Sau bệnh viện đa khoa huyện	Công nghĩa trang nhân dân Thị trấn Bát Xát	2.332	6
3	Đường Võ Nguyên Giáp	Ngã ba đường rẽ vào công chợ huyện	Đường Kim Thành - Ngòi Phát	1500	23

2. Đặt tên 16 phố trên địa bàn thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

STT	Tên phố	Giới hạn		Quy mô	
		Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)
1	Phố Trần Hưng Đạo	Ngã ba giao cắt tại số nhà 01A (gần Ngân hàng nông nghiệp và PTNT huyện)	Ngã ba giao cắt tại số nhà 81	243	6
2	Phố Điện Biên	Ngã ba gần UBND huyện	Ngã ba công Huyện ủy Bát Xát	250	7.5
3	Phố Lý Thường Kiệt	Ngã ba giao cắt tại số nhà 442	Ngã ba giao cắt tại số nhà 80 (gần trạm biến áp điện)	247	6
4	Phố Hoàng Hoa Thám	Ngã ba giao cắt tại số nhà 02	Ngã tư giao cắt tại trụ sở cơ quan Mặt Trận TQ và khối đoàn thể	300	6
5	Phố Châu Giang	Ngã ba giao cắt tại số nhà 398	Ngã ba giao cắt tại công trường Dân tộc Nội trú (cũ) huyện Bát Xát	260	6
6	Phố Đông Thái	Ngã tư giao cắt tại số nhà 041	Cổng chính Bệnh viện đa khoa huyện	500	6
7	Phố Đông Phón	Ngã ba giao cắt tại đường N7	Ngã ba giao cắt tại số nhà 055	210	6
8	Phố Lê Lợi	Ngã ba gần nghĩa trang liệt sĩ huyện	Cổng chính bệnh viện Đa khoa huyện	360	5
9	Phố Ngô Quyền	Ngã ba giao cắt tại số nhà 10	Ngã ba giao cắt tại số nhà 262 gần công UBND thị trấn Bát Xát	360	6
10	Phố Hoàng Văn Thụ	Ngã ba giao cắt đường N1 công trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện	Ngã ba giao cắt đường N9	200	6
11	Phố Lương Thế Vinh	Ngã ba giao cắt đường N9 và đường D10	Ngã ba giao cắt đường N1 (gần công trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện)	210	6

12	Phố Kim Đồng	Ngã ba giao cắt tại số nhà 04 (gần hồ công viên)	Ngã ba giao cắt tại số nhà 01	120	3
13	Phố Trần Quốc Toàn	Ngã ba giao cắt tại số nhà 044	Ngã ba giao cắt tại số nhà 57	110	4
14	Phố 10 tháng 10	UBND thị trấn Bát Xát	Ngã ba gần công chào Thị trấn	1090	6
15	Phố Lê Lai	Ngã ba giao cắt tại số nhà 16 (gần hồ công viên)	Ngã ba giao cắt tại số nhà 069	120	3,5
16	Phố Nguyễn Bá Lại	Ngã ba giao cắt tại số nhà 065 cạnh phòng Nông nghiệp và PTNT huyện	Ngã ba giao cắt tại số nhà 04	130	3

3. Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách địa phương.

## **Điều 2. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Chỉ đạo các cấp, các ngành chức năng thực hiện việc gắn biển tên đường, phố trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2020; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. *Mh*

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính Phủ;
- Bộ Tài Chính; Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- TT.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP.TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH, Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Phong**